TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T1** **TỈNH T2**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2023/QĐST- HNGĐ	*T1, ngày 27 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2023 giữa:

* Nguyên đơn: Anh **Dương Tiến Q**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn LTN, xã TN, huyện T1, tỉnh T2.

* Bị đơn: Chị **Trần Thị Nh**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn LTN, xã TN, huyện T1, tỉnh T2.

- Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2023.
- Căn cứ vào Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh Dương Tiến Q và chị Trần Thị Nh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Tiến Q và chị Trần Thị Nh thuận tình ly hôn.

2.2 Về quan hệ con chung: Giao cho anh Dương Tiến Q trực tiếp nuôi con chung Dương Huyền Th, sinh ngày 09/01/2020. Anh Q không yêu cầu chị Nh cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Chị Trần Thị Nh có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung; Việc thay đổi nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung được đặt ra giải Q khi các đương sự có yêu cầu.

2.3 Về quan hệ tài sản: Dương Tiến Q và chị Trần Thị Nh không có tài sản chung nên không yêu cầu giải Q về tài sản chung và nợ chung.

*** Về án phí**: Anh Dương Tiến Q tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền tạm ứng án phí anh Q đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002364 ngày 19 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục thi hành án huyện T1, tỉnh T2 thành tiền án phí. Trả lại anh Dương Tiến Q số tiền 150.000 đồng

3. Q định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Tòa án ND tỉnh T2;*
- *VKSND huyện T1;*
- *Chi cục THADS huyện T1;*
- *UBND xã TN;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu văn phòng Tòa án.*

THẨM PHÁN

Đồng Ngọc Huyền